

Họ, tên học sinh:.....

Mã học sinh:.....

PHẦN I: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12.
Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án. (3 điểm)

Câu 1. Một số thiết bị điện tử được gọi là “thông minh” vì:

- A. Có thể kết nối, thu thập và xử lý dữ liệu B. Tiêu thụ nhiều điện năng
C. Giá thành cao D. Có màu sắc đẹp

Câu 2. Một bạn muốn **bảo vệ tài khoản khỏi bị xâm nhập**, biện pháp tốt nhất là:

- A. Đăng nhập trên máy công cộng B. Bật xác thực hai yếu tố (2FA)
C. Ghi mật khẩu vào ghi chú điện thoại D. Dùng mật khẩu đơn giản cho dễ nhớ

Câu 3. Dịch vụ nào sau đây là dịch vụ lưu trữ trực tuyến phổ biến?

- A. Google Drive B. Paint C. Notepad D. Microsoft Word

Câu 4. Bộ xử lý trung tâm (CPU) có chức năng chính là gì?

- A. Xử lý và điều khiển hoạt động của máy tính B. Hiển thị thông tin ra màn hình
C. Lưu trữ dữ liệu lâu dài D. Truyền dữ liệu qua mạng

Câu 5. Nếu máy tính bị hỏng hoặc mất, dữ liệu lưu trên Google Drive sẽ thế nào?

- A. Chỉ còn lại bản sao trong USB B. Chuyển sang ổ đĩa cứng mới
C. Vẫn được lưu an toàn trên máy chủ trực tuyến D. Bị mất hoàn toàn

Câu 6. Tại sao máy tính không thể hoạt động được nếu thiếu hệ điều hành?

- A. Vì hệ điều hành giúp tăng tốc CPU
B. Vì hệ điều hành cung cấp phần mềm giải trí
C. Vì hệ điều hành điều khiển và phối hợp hoạt động của các thiết bị và chương trình
D. Vì hệ điều hành lưu dữ liệu lâu dài

Câu 7. Lợi ích chính của dịch vụ phần mềm (phần mềm trên nền web) so với phần mềm cài đặt là gì?

- A. Không cần tài khoản người dùng
B. Hoạt động nhanh hơn phần mềm cài đặt
C. Không cần cập nhật, không cần Internet
D. Có thể truy cập và làm việc ở mọi nơi có mạng Internet

Câu 8. Một kỹ thuật viên nói: “Máy tính này cần thêm ổ SSD để khởi động nhanh hơn.” SSD thuộc loại thiết bị nào?

- A. Bộ nhớ ngoài B. Bộ nhớ trong C. Thiết bị xuất D. Bộ xử lý

Câu 9. Khi nhận được email **ngghi ngờ là lừa đảo**, học sinh nên làm gì?

- A. Trả lời lại để hỏi người gửi B. Báo cáo email là spam/lừa đảo
C. Mở file đính kèm để kiểm tra D. Chuyển tiếp cho bạn bè xem

Câu 10. Vì sao cần có bộ nhớ ngoài (như ổ cứng, USB) khi đã có RAM?

- A. Vì RAM không thể xử lý dữ liệu
B. Vì RAM lưu dữ liệu tạm thời và sẽ mất khi tắt máy
C. Vì RAM quá nhanh
D. Vì CPU không thể làm việc với RAM

Câu 11. Một biểu hiện của **lừa đảo trực tuyến** là:

- A. Đăng bài cảm ơn giáo viên
B. Gửi email quảng cáo bình thường
C. Gửi tin nhắn yêu cầu cung cấp mật khẩu hoặc mã OTP
D. Chia sẻ ảnh cá nhân

Câu 12. Khi bạn muốn tìm **tài liệu PDF** về “thuật toán tìm kiếm”, nên gõ vào ô tìm kiếm như thế

nào?

A. thuật toán tìm kiếm .doc

B. thuật toán tìm kiếm filetype:pdf

C. thuật toán tìm kiếm site:pdf

D. filetype:doc thuật toán tìm kiếm

PHẦN II: Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai. **(4 điểm)**

Câu 1. Minh muốn sắp xếp hộp thư để dễ tìm kiếm thư quan trọng.

- a) Muốn sắp xếp thư, Minh phải xóa hết rồi nhận lại từ đầu.
- b) Mỗi thư chỉ có thể gán được một nhãn duy nhất.
- c) Người dùng không thể tạo nhãn (label) hay thư mục trong hộp thư.
- d) Việc phân loại thư giúp tìm kiếm nhanh hơn và dễ quản lý hộp thư.

Câu 2. Minh dùng điện thoại thông minh để học trực tuyến và lưu tài liệu lên Google Drive.

Em hãy cho biết những nhận định sau là đúng hay sai:

- a) Việc lưu tài liệu lên Google Drive giúp giảm rủi ro mất dữ liệu.
- b) Minh cần đăng xuất tài khoản khi dùng máy công cộng để bảo vệ dữ liệu.
- c) Chỉ có máy tính mới truy cập được dịch vụ lưu trữ đám mây.
- d) Điện thoại thông minh là thiết bị số đa năng có thể cài đặt ứng dụng.

Câu 3. Hùng sử dụng điện thoại Android để tải và cài ứng dụng học tập.

Em hãy cho biết những nhận định sau là đúng hay sai:

- a) Người dùng không nên cập nhật hệ điều hành vì dễ làm hỏng máy.
- b) Android là hệ điều hành dành cho thiết bị di động.
- c) Điện thoại thông minh có thể hoạt động mà không cần hệ điều hành.
- d) Hệ điều hành giúp cài đặt, quản lý và chạy các ứng dụng trên điện thoại.

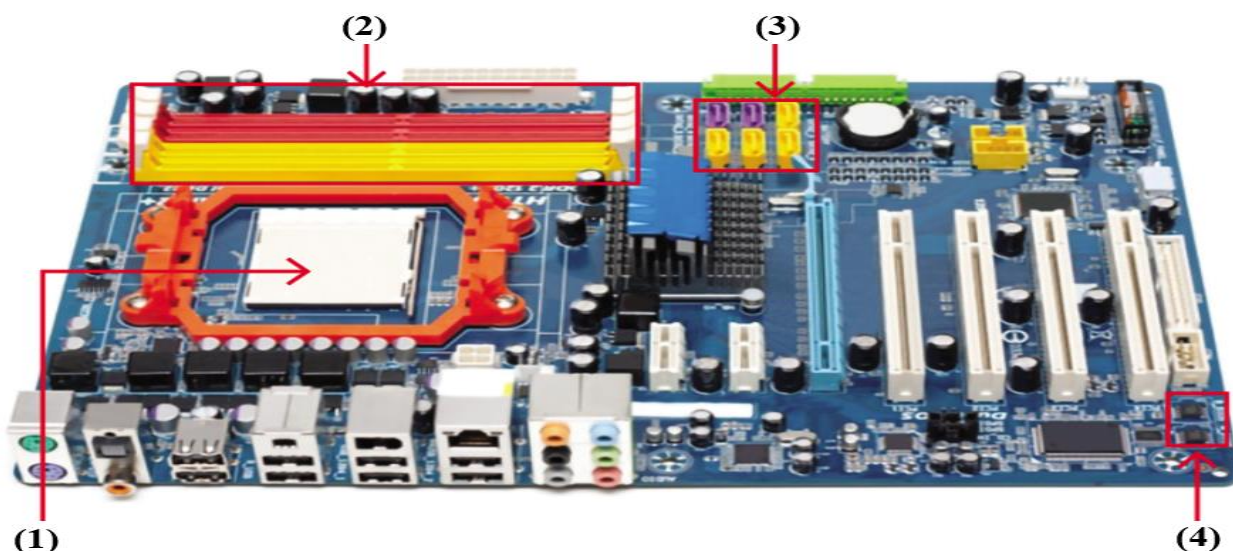
Câu 4. Hương sử dụng mạng xã hội để phát trực tiếp (livestream) bài hướng dẫn học tập.

Em hãy cho biết những nhận định sau là đúng hay sai:

- a) Livestream là tính năng nâng cao của mạng xã hội.
- b) Hương có thể bật công khai mọi thông tin cá nhân để tăng lượt xem.
- c) Người dùng không thể tương tác trong lúc livestream.
- d) Việc phát trực tiếp giúp chia sẻ kiến thức nhanh chóng đến nhiều người.

PHẦN III: Tự luận. (3 điểm)

Câu 1. Em hãy chỉ chức năng của các vị trí (1,2,3,4) trong hình dưới. Hãy nêu chức năng của bộ phận ở vị trí (1)



Câu 2. Em hãy **giải thích sự khác nhau giữa phần mềm ứng dụng cài đặt trên máy tính và dịch vụ phần mềm trực tuyến**. Lấy một ví dụ minh họa cho mỗi loại.

Câu 3. Em hãy mô tả các bước thực hiện để gửi một thư điện tử Gmail có tệp đính kèm là hình ảnh cho bạn).

-----HẾT-----

IV. ĐÁP ÁN:
PHẦN I & II:



PHẦN III:

Câu 1: (1 điểm)

(1): Đế cắm CPU	0.125đ
(2): Khe cắm RAM	0.125đ
(3): Khe cắm ổ cứng	0.125đ
(4): Rom	0.125đ
CPU (Central Processing Unit – bộ xử lý trung tâm) (Hình 5) đóng vai trò bộ não của máy tính, đảm nhiệm công việc tìm nạp lệnh, giải mã lệnh và thực thi lệnh cho máy tính.	0.5đ

Câu 2: (1 điểm)

Phân biệt đúng 2 loại phần mềm: (0.5đ)

– Cài đặt: phải tải và cài trên máy.

– Dịch vụ phần mềm: dùng qua Internet, không cần cài đặt.

• Ví dụ minh họa hợp lý cho mỗi loại (VD: Word – Google Docs). (0.5đ)

Câu 3: (1 điểm)

▪ Đăng nhập vào dịch vụ thư điện tử (ví dụ: Gmail, Outlook).	0.25đ
▪ Nhấn nút “ Soạn thư mới ” (Compose).	
▪ Nhập các thông tin cần thiết:	0.25đ
○ Người nhận (To): địa chỉ email của người nhận.	
○ Chủ đề (Subject): nội dung ngắn gọn, rõ ràng.	
○ Nội dung thư: phần chính của thông điệp.	
▪ Chọn biểu tượng “ Gắn tệp đính kèm ” (📎 Attach files).	0.25đ
▪ Chọn tệp từ máy tính hoặc điện thoại (ví dụ: file bài tập, hình ảnh).	0.25đ
▪ Kiểm tra lại địa chỉ, nội dung và tệp đính kèm .	
▪ Nhấn “ Gửi ” (Send) để hoàn tất.	

****Ghi chú:**

Đối với học sinh Phạm Quang Thắng (lớp 11A6, học sinh khuyết tật: Yêu cầu cần đạt như học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập, cụ thể:

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN:

0,35 điểm/câu x 12 câu = 4,2 điểm

II. PHẦN TRẮC NGHIỆM ĐÚNG/SAI

0,3 điểm/y x 16 ý = 4,8 điểm

III. TỰ LUẬN:

Câu 1: 1 điểm

Câu 2&3: Không yêu cầu học sinh hoàn thành

